

Số: /KH-UBND

Kẻ Sắt, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của xã Kẻ Sắt

Thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; Chỉ thị số 23/CTTTg ngày 26/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát huy hiệu quả tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, thời điểm 0^h00 ngày 01/01/2026;

Thực hiện Kế hoạch số 295/KH-UBND ngày 14/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc triển khai Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng.

Ủy ban nhân dân xã Kẻ Sắt ban hành Kế hoạch triển khai tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của xã Kẻ Sắt thành phố Hải Phòng thời điểm 0^h00 ngày 01/01/2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Xác định số lượng, cơ cấu, hiện trạng sử dụng, giá trị tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của xã Kẻ Sắt sau khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, làm cơ sở để tiếp tục sắp xếp, bố trí, sử dụng, khai thác, xử lý có hiệu quả tài sản công, hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, phục vụ việc xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công tác báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, cung cấp thông tin để lập báo cáo tài chính nhà nước, báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

- Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền đầy đủ các nội dung của Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính đến các cơ quan, ban, ngành, hội, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp công lập và các đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý của xã Kẽ Sặt.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, nhiệm vụ cụ thể, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước và đối tượng khác trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính để bảo đảm việc tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian, trách nhiệm được phân công, đồng thời phải gắn với nhiệm vụ công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị.

- Phát huy tối đa kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại thời điểm 0h00 ngày 01/01/2025 theo Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và kết quả kiểm kê tài sản hàng năm (năm 2025) của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác theo quy định tại Điều 40 Luật Kế toán năm 2015.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ Tài chính; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng có liên quan, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kịp thời hướng dẫn, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Tài sản thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm kê, tổng hợp số liệu để báo cáo tổng hợp chung. Phòng Kinh tế chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, ban, ngành, hội, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã và các đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý của xã Kẽ Sặt.

- Các nội dung khác không có trong nội dung Kế hoạch này, yêu cầu thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên phạm vi quản lý của xã Kẽ Sặt theo điểm 1 Mục III Quyết định 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

2. Đối tượng thực hiện

- Đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

của xã Kể Sắt theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, gồm: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) đang quản lý, sử dụng tài sản công.

- Đối với tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý: Đối tượng (cơ quan, tổ chức, đơn vị và đối tượng khác) đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

III. THỜI ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC KIỂM KÊ

1. Thời điểm kiểm kê (Thời điểm chốt số liệu kiểm kê): 0^h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nguyên tắc kiểm kê

Thực hiện theo quy định điểm 2 Mục IV Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý. Cụ thể:

a) Tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do các đối tượng tại điểm 2 Mục II Kế hoạch này đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý đều phải thực hiện kiểm kê, trừ các tài sản sau đây:

- Tài sản mà tại thời điểm kiểm kê đang trong quá trình đầu tư xây dựng, mua sắm, chưa hoàn thành đưa vào sử dụng; tài sản hình thành sau thời điểm kiểm kê.

- Tài sản đang được sử dụng để tham gia vào các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; tài sản đang trong thời gian sử dụng để liên doanh, liên kết theo hình thức thành lập pháp nhân mới (trừ trường hợp pháp nhân mới là đơn vị sự nghiệp).

- Tài sản đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trường hợp tài sản là một hệ thống, trong đó có một phần đã giao cho doanh nghiệp quản lý và tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp mà không tách riêng được phần này thì thực hiện kiểm kê đối với cả hệ thống.

b) Việc kiểm kê được dựa trên việc kiểm đếm thực tế tài sản tại thời điểm kiểm kê; so sánh, đối chiếu với số liệu theo dõi, hạch toán trên sổ kế toán.

c) Đối với tài sản đang được theo dõi, hạch toán trên sổ kế toán nhưng tại thời điểm kiểm kê thực tế không còn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thì cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang theo dõi, hạch toán tài sản có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý tài sản phát hiện thiếu theo quy định của pháp luật có liên quan; không

tổng hợp giá trị của các tài sản này vào giá trị tài sản kiểm kê.

d) Đối với các tài sản cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý, sử dụng thực tế tại thời điểm kiểm kê, việc xác định giá trị tài sản kiểm kê được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Đối với các tài sản đã được theo dõi trên sổ kế toán thì xác định giá trị tài sản theo nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản trên sổ kế toán tại thời điểm kiểm kê.

- Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán thì cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý, tạm quản lý tài sản có trách nhiệm căn cứ vào các hồ sơ liên quan đến tài sản để xác định giá trị tài sản. Trường hợp đã có quy định về bảng giá hoặc giá quy ước thì sử dụng Bảng giá, giá quy ước đó và các thông tin về số năm đưa vào sử dụng, tỷ lệ khấu hao/hao mòn tài sản theo quy định để xác định nguyên giá tài sản và giá trị còn lại của tài sản.

- Đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán và không có căn cứ để xác định giá trị tài sản theo điểm b khoản này thì xác định nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản là 1 đồng. Nguyên giá và giá trị còn lại xác định là 1 đồng chỉ được sử dụng để phục vụ việc tổng kiểm kê. Sau khi hoàn thành việc kiểm kê, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý, tạm quản lý tài sản có trách nhiệm đánh giá lại giá trị tài sản để thực hiện hạch toán theo quy định của pháp luật hiện hành.

đ) Việc tổng hợp kết quả kiểm kê được thực hiện theo nguyên tắc từ dưới lên trên; bắt đầu từ đối tượng trực tiếp quản lý/tạm quản lý tài sản tại thời điểm kiểm kê. Tài sản của cấp nào quản lý thì cấp đó có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện kiểm kê và tổng hợp báo cáo.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm kê cấp xã; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý cấp xã thực hiện đảm bảo đúng tiến độ.

2. Thành lập mới Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của xã Kê Sặt để chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện kiểm kê tài sản.

3. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của xã đang quản lý, sử dụng tài sản công và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đối tượng khác đang quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của xã thực hiện kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê.

4. Tổ chức thực hiện kiểm kê, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện

các nội dung kiểm kê, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thời hạn phải hoàn thành theo kế hoạch và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện kiểm kê.

5. Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm kê.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Đối với UBND xã

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm kê của Ủy ban nhân dân cấp xã (*trong đó xác định cụ thể nhiệm vụ và thời hạn thực hiện của từng đối tượng kiểm kê, đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo và các đơn vị khác có liên quan*).

Thời hạn hoàn thành: Tháng 11/2025.

- Thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê do Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng ban; Văn phòng HĐND - UBND, Phòng Kinh tế làm cơ quan thường trực để chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện kiểm kê.

Thời hạn hoàn thành: Tháng 11/2025.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, đơn vị, tổ chức và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, tập huấn thực hiện kiểm kê cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của xã Kê Sắt; ban hành văn bản hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, Biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả tổng kiểm kê, trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương và của Sở, ngành Tỉnh.

Thời gian hoàn thành: Tháng 11-12/2025.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình kiểm kê.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 11/2025 đến khi kết thúc kiểm kê.

- Tổng hợp kết quả kiểm kê thuộc phạm vi quản lý gửi làm cơ sở báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả kiểm kê gửi Bộ Tài chính.

Thời gian thực hiện: Trước ngày 31/3/2026.

2. Văn phòng HĐND-UBND

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ kiểm kê tài sản công, tài sản kết cấu hạ tầng tại Trụ sở UBND xã và các tài sản hạ tầng khác thuộc lĩnh vực quản lý.

- Thời gian thực hiện, hoàn thành: Từ tháng 11/2025 đến trước ngày 16/3/2026.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp với Phòng Kinh tế hướng dẫn các đối tượng thuộc phạm vi quản thực hiện kiểm kê, rà soát thông tin số liệu kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hoá, thiết chế thể thao ở cơ sở, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, làng văn hóa.. và các tài sản kết cấu hạ tầng khác thuộc lĩnh vực quản lý.

- Thời gian thực hiện, hoàn thành: Từ tháng 11/2025 đến ngày 16/3/2026.

4. Phòng Kinh tế

- Tham mưu quán triệt, phổ biến, tuyên truyền đầy đủ các nội dung của Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Kế hoạch này đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng; thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tham mưu UBND xã thành lập mới Ban Chỉ đạo kiểm kê của xã để chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Kế Sặt trong việc thực hiện kiểm kê tài sản. Ban chỉ đạo kiểm kê cấp xã do Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã làm Trưởng ban; Văn phòng HĐND – UBND, Phòng Kinh tế làm làm phó Trưởng ban chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện kiểm kê.

Thời gian hoàn thành: Tháng 11/2025.

- Hướng dẫn các đối tượng thuộc phạm vi thực hiện kiểm kê, rà soát thông tin số liệu kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng thuộc giao thông đường bộ, đường thủy nội địa; tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch; tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ; tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều (nếu có). Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình kiểm kê.

Thời gian thực hiện: Từ tháng 11/2025 đến khi kết thúc Tổng kiểm kê.

- Tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của xã và báo cáo kết quả tổng kiểm kê về UBND xã để báo cáo Sở Tài chính.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 31/3/2026.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, đơn vị, tổ chức và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Đối tượng thực hiện kiểm kê (tại điểm 2, Mục II):

Trách nhiệm của các đối tượng thực hiện kiểm kê (Văn phòng HĐND - UBND xã; các cơ quan Đảng ủy, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Kẽ Sắt (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội); các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn).

a) Thành lập Tổ kiểm kê do Thủ trưởng đối tượng thực hiện kiểm kê quyết định cụ thể căn cứ vào tính chất, đặc điểm, quy mô và thực tế quản lý tài sản.

Thời hạn hoàn thành: Tháng 12/2025.

b) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết về hồ sơ, thông tin tài sản, việc theo dõi, hạch toán tài sản tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp theo quy định để phục vụ công tác kiểm kê.

Thời hạn hoàn thành: Tháng 12/2025.

c) Thực hiện kiểm kê tài sản thuộc phạm vi kiểm kê do mình đang trực tiếp quản lý/tạm quản lý và chịu trách nhiệm về số liệu kiểm kê theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Tài chính.

Thời hạn hoàn thành: Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 16/3/2026.

d) Báo cáo kết quả kiểm kê về UBND xã Kẽ Sắt (*qua phòng Kinh tế*) tổng hợp tham mưu UBND xã để báo cáo UBND và Sở Tài chính thành phố Hải Phòng.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 16/3/2026.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện theo quy định tại Mục VI Quyết định 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

1. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước bảo đảm từ nguồn chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác của đối tượng thực hiện kiểm kê và đơn vị tổng hợp báo cáo, trong đó:

- Ngân sách địa phương bảo đảm các nhiệm vụ do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương thực hiện. Trong đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương

chủ động sắp xếp dự toán kinh phí được giao năm 2025 và 2026 để thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch; trường hợp đơn vị không cân đối được nguồn kinh phí thì có văn bản đề nghị gửi cơ quan tài chính để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bổ sung theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Trường hợp đối tượng thực hiện kiểm kê và đơn vị tổng hợp báo cáo không thuộc đối tượng sử dụng ngân sách nhà nước thì đối tượng thực hiện kiểm kê và đơn vị tổng hợp báo cáo thực hiện chi trả từ nguồn kinh phí hợp pháp của mình.

2. Đối với các nội dung chi phục vụ cho công tác kiểm kê (công tác phí, hội nghị, hội thảo, tập huấn,...) đã có tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức và chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền quy định. Đối với các nội dung chi chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền quy định thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định mức chi, bảo đảm phù hợp với chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

VII. SẢN PHẨM

Báo cáo kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo mô hình tổ chức bộ máy mới.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập và các đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý của xã Kê Sặt triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nhiệm vụ được giao, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã, Trưởng ban Chỉ đạo của xã về kết quả kiểm kê tài sản trong phạm vi quản lý.

2. Việc triển khai Kế hoạch này phải được thực hiện bằng nhiều phương pháp, hình thức phù hợp, gắn với việc thực hiện công tác chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh về Phòng Kinh tế để được hướng dẫn; trường hợp vượt thẩm quyền, Phòng Kinh tế tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Hải Phòng (để báo cáo);
- Sở Tài chính thành phố Hải Phòng (để báo cáo);
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND; các Ban HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, KT. Nga

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Đình Lập